TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BẮC GIANG** **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 291/2020/QĐST-HNGĐ	*Bắc Giang, ngày 29 tháng 12 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬNCỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 476/2020/TLST-HNGĐ, ngày 11 tháng 12 năm 2020, giữa:

+ Nguyên đơn: Chị Trần Kim N, sinh 1997.

Hộ khẩu thường trú: Tổ dân phố M, phường T, thành phố B, tỉnh Bắc Giang.

+ Bị đơn: Anh Dương Văn T, sinh năm 1993.

Hộ khẩu thường trú: Tổ dân phố M, phường T, thành phố B, tỉnh Bắc Giang.

Hiện đang chấp hành án tại phân trại 4, Trại giam Ngọc Lý, Bộ Công an.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án, tạm ứng án phí, tạm ứng lệ phí Tòa án; nghĩa vụ nộp tiền tạm ứng án phí, tạm ứng lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 12 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 12 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Kim N và anh Dương Văn T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao cho chị Trần Kim N trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung Dương Gia B, sinh ngày 21/02/2016. Về cấp dưỡng nuôi con các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

Anh Dương Văn T được quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở anh T thực hiện quyền này.

- Về tài sản chung và công nợ chung: Chị Trần Kim N và anh Dương Văn T xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét giải quyết.

- ***Về án phí***: Chị Trần Kim N phải chịu 150.000đồng án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị Ngân đã nộp 300.000đồng theo biên lai số AA/2018/0001760 ngày 11/12/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang. Xác nhận chị N đã thi hành xong án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả chị N số tiền 150.000đồng tạm ứng án phí đã nộp

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- Chi Cục THADS thành phố Bắc Giang;
- VKSND thành phố Bắc Giang;
- UBND phường T, TP.Bắc Giang;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trịnh Ân